

Số:202/2023/QĐST- HNGĐ

Chư Prông, ngày 15 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 314/2023/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2023 giữa;

Nguyên đơn: Bà Nông Thị Thể, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Hồng, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nông Thị Thể và ông Nguyễn Văn Hồng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nông Thị Thể và ông Nguyễn Văn Hồng đã được Ủy ban nhân dân thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 13/3/2012. Nay, bà Nông Thị Thể và ông Nguyễn Văn Hồng đều nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài; họ không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau trong một khoảng thời gian dài. Vì những nguyên nhân đó, bà Nông Thị Thể và ông Nguyễn Văn Hồng thuận tình ly hôn.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Trong thời kỳ hôn nhân bà Nông Thị Thể và ông Nguyễn Văn Hồng có 01 con chung là Nguyễn Văn Sỹ, sinh ngày

24/11/2001. Hiện nay cháu Sỹ đã trưởng thành và có cuộc sống riêng nên bà Thế, ông Hồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bà Nông Thị Thế phải chịu 75.000 đồng và ông Nguyễn Văn Hồng phải chịu 75.000 đồng. Bà Nông Thị Thế tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 150.000 đồng cả phần của ông Nguyễn Văn Hồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí lý hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0005397 ngày 15/11/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả lại cho bà Nông Thị Thế số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) chênh lệch.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Prông;
- UBND thị trấn Chư Prông;
- THA huyện Chư Prông;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lê Văn Nhiều